DU LỊCH HỌC - MỘT NGÀNH KHOA HỌC MỚI

Trần Đức Thanh (*)

Là một ngành kinh tế đầy triển vọng, du lịch đang là một trong những lĩnh vực ưu tiên phát triển ở nhiều quốc gia trên thế giới. Việc gọi du lịch là ngành "công nghiệp" - công nghiệp du lịch, thể hiện ngành kinh tế có tốc độ phát triển rất cao. Trong lĩnh vực đào tạo và nghiên cứu, du lịch đã trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành. Xuất hiện các chuyên ngành về du lịch trong các lĩnh vực khoa học khác nhau như địa lý du lịch, văn hoá du lịch, kinh tế du lịch, xã hội học du lịch, tâm lý du lịch... Trong khoảng trên mười năm trở lại đây, thuật ngữ du lịch học, khoa học du lịch đã xuất hiện và sử dụng thường xuyên cả ở trong và ngoài nước. Thuật ngữ này đã được dùng để đặt tên cho nhiều khoa, bộ môn trong các trường đại học. Ví dụ ở Hoa Kỳ, trường Đại học Taxas A&M có khoa *Công viên, Nghỉ dưỡng và Khoa học du lịch*, trường Old Dominion University đào tạo cấp bằng cử nhân ngành *Giải trí và du lịch học,* trường Đại học George Washington cùng WTO thành lập Viện quốc tế về *Du lịch học* [1] (1998), trường Đại học Griffith ở Australia thành lập Khoa Giải trí và *Du lịch học*[2] (1994), trường Đại học Trung Thuỵ Điển có *Khoa Du lịch học*[3]... Ngoài còn nhiều nước khác như Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines ... cũng có khoa du lịch học. Năm 1995, tại Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa Du lịch học đầu tiên của Việt Nam đã được thành lập.

Bên cạnh đó, trong các công trình của nhiều nhà khoa học thuộc các chuyên ngành khác nhau cũng đã thể hiện quan niệm coi du lịch là một ngành khoa học mới. Năm 2000, Đổng Ngọc Minh và Vương Lôi Đình cùng tập thể giảng viên khoa Du lịch trường Đại học Hải Dương (Thanh Đảo, Trung Quốc) đã biên soạn giáo trình *Du lịch học khái luận*. Công trình này Nhà xuất bản Đại học Giao thông Thượng Hải xuất bản[4]. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội có giáo trình *Nhập môn khoa học du lịch* xuất bản từ năm 1998. Nhiều tạp chí coi du lịch là một ngành khoa học độc lập cũng đã tồn tại như tạp chí *Du lịch học* (Journal of Tourism Studies) của trường ĐH James Cook New Zealand... Những ví dụ trên chứng tỏ rằng *du lịch học* đã đang được coi là một khoa học độc lập. Tuy nhiên để phân biệt một khoa học, ít nhất phải chứng minh nó có đối tượng nghiên cứu riêng, có hệ thống lý thuyết và hệ phương pháp luận rõ ràng.

Trước hết về *đối tượng nghiên cứu*. Kể từ khi hoạt động du lịch bùng nổ trên phạm vi toàn thế giới, du lịch đã được nhiều ngành quan tâm nghiên cứu. Các nhà kinh tế tìm hiểu quan hệ cầu - cung

(*) PGS. TS., Khoa Du lịch học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

(1) www.hospitality-1st.com/PressNews/GWU-THM-DC.html

(2) ww.gu.edu.au/school/gbs/tlhs/staff/peter_brown.html

(3) www.uarctic.org/documents/PRGGEN07

(4) Sách do Nguyễn Xuân Quý dịch ra tiếng Việt với tiêu đề Kinh tế du lịch và du lịch học do NXB Trẻ phát hành.

du lịch, các nhà tâm lý nghiên cứu những trạng thái tâm lý khác nhau của khách du lịch, của người làm du lịch. Phân loại khách du lịch của giáo sư Plog người Mỹ là một ví dụ điển hình.Trong khi đó, các nhà địa lý tìm ra quy luật các dòng khách, nghiên cứu sự phân bố không gian của cung và cầu du lịch, xác lập hệ thống lãnh thổ du lịch phục vụ phân vùng, quy hoạch và xây dựng chiến lược khai thác không gian du lịch. Còn các nhà xã hội học lại quan tâm nghiên cứu những xung đột xã hội nảy sinh giữa những cộng đồng có liên quan trong quá trình du lịch... Hiện nay, nhìn nhận, nghiên cứu du lịch chỉ theo tiếp cận kinh tế, tâm lý, địa lý, xã hội học... sẽ trở nên không đầy đủ vì hoạt động du lịch phát triển ngày càng có ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Du lịch - "tổng các hiện tượng và mối quan hệ nảy sinh từ tác động qua lại giữa du khách, nhà cung ứng, chính quyền và cộng đồng chủ nhà trong quá trình thu hút và đón tiếp khách"[3] phải được nghiên cứu một cách tổng hợp. Nói cách khác, *hệ thống du lịch* đòi hỏi phải có một khoa học tổng hợp, khoa học liên ngành để nghiên cứu nó. Chỉ có *du lịch học* mới đảm đương được nhiệm vụ này.

Thứ hai là về *hệ thống lý thuyết* của du lịch học. Hệ thống lý thuyết của du lịch học được nhiều học giả trên thế giới đúc kết trong khoảng 20 năm trở lại đây. Tiêu biểu là R. McIntosh, C.R, Goeldner, J.R.B Ritchie với cuốn "Những nguyên tắc, thực tiễn và triết lý của du lịch", French C. N, Craig-Smith S.J, Collier A. trong "Nguyên lý của du lịch", Joseph D. Fridgen trong "Đa chiều của du lịch"[(5)]...Trong công trình của mình, các học giả đã chỉ ra và xác lập nội hàm của những khái niệm, phạm trù và quy luật cơ bản của du lịch học. Hệ thống khái niệm gồm khái niệm về các thuật ngữ chung như du lịch, khách du lịch, điểm đến, hấp dẫn du lịch, tài nguyên du lịch cho đến những khái niệm có tính chuyên biệt như tỷ suất du lịch, chương trình du lịch mở, sản phẩm du lịch... Những quy luật có tính phổ biến trong du lịch được xác định là quy luật về sự phát triển của du lịch trong giai đoạn hiện nay, quy luật hình thành điểm du lịch, quy luật các dòng khách du lịch, đặc điểm mùa vụ của du lịch, đặc điểm tiêu thụ sản phẩm du lịch... Hệ thống lý thuyết của du lịch học được kế thừa từ các ngành khoa học khác như địa lý, kinh tế, xã hội học...nên nội dung của nó cũng rất phong phú và đa dạng. Theo sơ đồ của Jafar Jafari, trường Đại học Tổng hợp Wisconsin-Stout[3, tr.19] nhiều môn học của du lịch học được bắt nguồn từ các khoa học khác, nó được coi là các môn học có định hướng du lịch của khoa học đó. Kinh tế du lịch, địa lý du lịch, tâm lý du lịch... là những ví dụ cụ thể. Tất nhiên, nội dung các môn học chuyên đề về du lịch của các khoa học khác và các môn học cùng tên trong hệ thống các môn học của du lịch học không phải hoàn toàn như nhau.

Thứ ba là về *phương pháp luận*. Phương pháp luận của khoa học du lịch được hiểu theo hai cách. Đó là các lý thuyết về phương pháp và hệ thống các phương pháp nghiên cứu khoa học du

(5) Joseph D. Fridgen, Dimensions of tourism. Educational Institute of Hotel and Motel Associassion. Michigan, 1991.

lịch. Bản chất của du lịch học là khoa học liên ngành nên nó phải dựa trên các quan điểm tổng hợp và quan điểm hệ thống. Bên cạnh các quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê Nin, quan điểm của Đảng, quan điểm hệ thống và quan điểm tổng hợp là cơ sở để nghiên cứu các vấn đề nảy sinh trong du lịch học. Ra đời trên cơ sở tích hợp từ chuyên ngành du lịch của các khoa học khác, du lịch học tiếp thu và ứng dụng các phương pháp của địa lý học, xã hội học, kinh tế học... vào thu thập, xử lý và phân tích thông tin. Bên cạnh đó bản thân nó cũng đã, đang hình thành và phát triển những phương pháp riêng của mình như phương pháp chi phí du hành (TCM), phương pháp đánh giá ngẫu nhiên (CVM), phương pháp tiếp cận vệ tinh du lịch (TSA)... Những tiếp cận thời sự cũng nhanh chóng được cụ thể hoá trong du lịch học như tiếp cận du lịch cộng đồng, tiếp cận du lịch vì người nghèo, tiếp cận du lịch bền vững...

Thứ tư là *mục đích ứng dụng*. Đây không phải là một yêu cầu bắt buộc đối với mọi khoa học. Tuy nhiên du lịch học được coi là một ngành khoa học ứng dụng nên cũng cần xem xét khía cạnh này. Du lịch học ra đời đáp ứng nhu cầu thực tiễn hiện nay là xử lý hợp lý và hài hoà các mối quan hệ giữa bốn bên về các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, môi trường... Mặt khác, nó đáp ứng đòi hỏi của thực tế về nguồn nhân lực du lịch. Đã có thời kỳ, một số người cho rằng ngành du lịch chỉ cần các nhà kinh tế, các nhà quản trị kinh doanh. Song thực tế chỉ ra rằng, kiến thức kinh tế, quản trị kinh doanh chỉ là một trong nhiều kiến thức cần có của người làm du lịch. Mục đích của du lịch học là để thoả mãn nhu cầu du lịch của thế hệ hiện nay nhưng không làm phương hại đến việc thoả mãn nhu cầu của các thế hệ mai sau. Do vậy, chương trình đào tạo ngành Du lịch học trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn xác định nhiệm vụ của người làm du lịch là:

- Thoả mãn tối đa nhu cầu chính đáng của du khách

- Mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu cho bản thân, cho tập thể và cho Tổ quốc

- Góp phần vào việc bảo vệ môi trường tự nhiên, văn hoá, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.[4, tr.170-171]

Chức năng của du lịch học được xác định rõ ràng là góp phần mô tả, nhận dạng và phân biệt thế giới, cụ thể là mô tả một cách toàn diện hoạt động du lịch, không chỉ là một hiện tượng xã hội đơn thuần mà còn là một ngành kinh tế mang tính xã hội sâu sắc. Dưới cách tiếp cận như vậy, du lịch học dần dần giải thích được nguồn gốc của hiện tượng du lịch, chỉ ra được các quy luật phát triển để các nhà hoạch định chính sách kịp thời có các định hướng chiến lược phát triển một cách đúng đắn.

Khoa học du lịch đã được hình thành trên cơ sở tích hợp từ chuyên ngành du lịch của các khoa học khác như kinh tế, địa lý, tâm lý, xã hội... Điều này hoàn toàn phù hợp với quy luật phát triển của khoa học đã được thừa nhận. Vì vậy đề nghị các cơ quan quản lý xem xét và bổ sung vào các danh mục các ngành đào tạo một mã ngành mới, mã ngành du lịch học.

Việc đào tạo của nhà trường phải coi trọng cả hai nhiệm vụ. Nhiệm vụ thứ nhất là tạo cho người học một cơ hội có

công ăn việc làm. Những kiến thức đào tạo phải được định hướng để tạo ra kỹ năng lao động phù hợp với yêu cầu từng nghề. Nhiệm vụ thứ hai là phải chỉ ra những hướng khoa học để người học có thể vươn lên. Mỗi bậc học đều cần có hai mảng là kiến thức khoa học và kỹ năng nghiệp vụ.

Các kiến thức chuyên môn về du lịch học có thể gộp thành những khối kiến thức chính là khối kiến thức văn hoá du lịch, khối kiến thức địa lý du lịch, khối kiến thức kinh tế du lịch.

Khối kiến thức nền tảng của khoa học du lịch phải là kiến thức về tài nguyên du lịch. Kỹ năng quan trọng của bậc thang này là kỹ năng diễn giảng, giao tiếp hay có thể nói là kỹ năng ngôn ngữ. Xét về mặt xã hội, du lịch nhìn chung là một sinh hoạt tập thể, xét về mặt kinh tế, du lịch là một ngành dịch vụ. Như vậy ở cả hai khía cạnh, du lịch yêu cầu và giáo dục người tham gia khả năng giao tiếp. Khả năng này có thể có được chủ yếu nhờ vào kỹ năng ngôn ngữ. Đây là khối kiến thức và kỹ năng cơ bản cho mọi nhân viên làm trong ngành du lịch.

Trên cơ sở nắm được tài nguyên của đất nước, người làm du lịch cần có kiến thức kinh tế để bắt nguồn tài nguyên ấy đem lại hiệu quả kinh tế tối ưu cho mình, cho tập thể và Tổ quốc. Kỹ năng quản trị kinh doanh sẽ là công cụ đắc lực giúp nhà doanh nghiệp du lịch thành đạt.

Khối kiến thức quan trọng có tính định hướng ở tầm vĩ mô cho hoạt động du lịch là kiến thức về chiến lược phát triển. Vì lợi ích cộng đồng và vì trách nhiệm đối với các thế hệ mai sau, toàn xã hội phải xác định một chiến lược phát triển du lịch lâu bền. Chiến lược này thể hiện qua các kế hoạch phát triển và các sơ đồ quy hoạch du lịch cụ thể. Đây là kiến thức của những cán bộ quản lý nhà nước về du lịch ở các cấp.

Với cách tiếp nhận như vậy, tin tưởng rằng chúng ta sẽ góp phần xây dựng một khoa học rất có ý nghĩa cho tương lai - khoa học du lịch. Chắc chắn rằng việc đào tạo du lịch ở bậc đại học và cao hơn sẽ thúc đẩy sự phát triển của ngành du lịch, làm cho ngành du lịch Việt Nam thực sự là một ngành kinh tế xã hội quan trọng của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cooper, Fletcher, Gilbert, Shepherd, Wanhill, *Tourism. Principles and Practice*. Longman, 2nd edition, Singapore, 1998.
2. Kuhn S.T., *The structure scientific revolutions*, The University of Chicago press, Chicago and London, 3rd edition, 1996.
3. R. McIntosh, C.R, Goeldner, J.R.B Ritchie, *Tourism. Principles, practices and Philosophie*, 7th edition John Wiley, New York, 1995, 551p.
4. Trần Đức Thanh, *Nhập môn khoa học du lịch*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Tái bản lần thứ 4, Hà Nội, 2003.
5. Vũ Cao Đàm, *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Khoa học Kỹ thuật, Tái bản lần thứ 10, Hà Nội 2005.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN, T.XXII, N_o2, 2006

TOURISM STUDY - A NEW SCIENCE

Assoc.Prof. Dr. Tran Duc Thanh
Departments of Tourism
College of Social Sciences and Humanities, VNU

Nowadays tourism industry is one of the most dynamic sectors in the world's economy. At its first stage, tourism studies was regarded as a specialized unit of old-aged sciences such as geography, economics or earlier-born ones like business administration, psychology. However, this last decade, with the blooming of tourism training and centers within institutions and universities, has seen increasing awareness that defines tourism itself as a real science. To affirm this standpoint, the paper clearly identified learning object, notion, category, theories, philosophies of this new science with the help of works done by scientists all over the world, namely R. McIntosh, C.R, Goeldner, J.R.B Ritchie, Cooper, Fletcher, Gilbert, Shepherd, Wanhill and so on.